

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN KẾ TOÁN QUỐC TẾ

(Kèm theo Quyết định số 2675/QĐ-ĐHNT ngày 16/08/2023  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương)

**Tên học phần:** KẾ TOÁN QUỐC TẾ

**Mã học phần:** KET 410

**Khoa:** Kế toán – Kiểm toán.

**Bộ môn phụ trách:** Bộ môn Kế toán Tài chính

**Số tín chỉ:** 3

**Điều kiện tiên quyết:** Kế toán tài chính nâng cao (KET 304)

**Thời điểm thiết kế/ban hành lần đầu:**

**Điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung:**

## 1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN

STT	A. Tên giảng viên	Email	Điện thoại
01	PGS,TS. Trần Thị Kim Anh	anhhtk@ftu.edu.vn	0983041350
02	TS. Trần Tú Uyên	uyentt@ftu.edu.vn	0904153636
03	TS. Nguyễn Thị Thanh Loan	loanntt@ftu.edu.vn	0973223988
04	Ths. Trần Thị Thoa	tranthoa85@ftu.edu.vn	0915809103
05	Ths. Nguyễn Ngọc Thụy Vy	nguyenngocthuylvy.cs2@ftu.edu.vn	0909251889

## 2. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế. Cụ thể, sinh viên sẽ được giới thiệu về sự cần thiết của việc hội nhập kế toán quốc tế trong điều kiện toàn cầu hoá, hiểu được tác động của sự đa dạng hóa trong kế toán và xu hướng hội tụ kế toán quốc tế. Tiếp đó, học phần sẽ giới thiệu cho sinh viên kiến thức về hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế, và so sánh với hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam, cũng như giúp sinh viên tìm hiểu các nghiệp vụ kế toán tại các công ty đa quốc gia.

## 3. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

### 3.1. Chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và mức độ tự chủ, trách nhiệm

**3.1.1. Về kiến thức:** Học xong học phần này, sinh viên có thể:

CLO1: Giải thích được về sự cần thiết của việc hội nhập kế toán quốc tế trong điều kiện toàn cầu hoá; tác động của sự đa dạng hóa trong kế toán và xu hướng hội tụ kế toán quốc tế; và quá trình hình thành và phát triển của hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế.

CLO2: Vận dụng được các nguyên tắc kế toán để ghi nhận các đối tượng kế toán là tài sản, nợ phải trả, vốn chủ sở hữu theo chuẩn mực KTQT.

CLO3: Vận dụng được các nguyên tắc kế toán để ghi nhận các đối tượng kế toán là doanh thu, chi phí, xác định kết quả kinh doanh theo chuẩn mực KTQT.

CLO4: Vận dụng các nguyên tắc kế toán để ghi nhận các nghiệp vụ kế toán đặc thù tại các công ty đa quốc gia theo chuẩn mực KTQT.

### 3.1.2. Về kỹ năng

CLO5: Có kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và viết báo cáo.

### 3.1.3. Về mức độ tự chủ và trách nhiệm

CLO6: Có năng lực chủ động học tập, nghiên cứu tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

## 3.2. Ma trận đóng góp của CDR học phần tới CDR của Chương trình đào tạo

CDR của Học phần	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo										
	PLO1	PLO 2	PLO3	PLO 4	PLO5	PLO 6	PLO7	PLO 8	PLO 9	PLO10	PLO1 1
CLO1		X	X							X	
CLO2			X		X	X					
CLO3			X		X	X					
CLO4			X			X			X	X	X
CLO5									X	X	X
CLO6									X	X	X
Học phần	0	1	5	0	3	4	0	0	4	4	3

## 4. HỌC LIỆU

### 4.1. Giáo trình

1. Trường ĐH Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh, Khoa Kế toán Kiểm toán – Bộ môn Kiểm toán, “Áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế”, Nhà xuất bản Phương Đông, 2022.

### 4.2. Tài liệu tham khảo bắt buộc

2. IASB, Hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRSs), website: <https://www.ifrs.org/issued->

standards/list-of-standards/

3. Phạm Đức Cường, Viện Kế toán Kiểm toán, Trường ĐH Kinh tế quốc dân, Giáo trình Kế toán Quốc tế, 2022.

4. Bộ Tài chính, 2006, Hệ thống Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, NXB Tài chính

#### 4.3. Tài liệu tham khảo tự chọn

5. BPP, 2023, Financial Accounting workbook and practice and revision kit.

6. BPP, 2023, Financial Reporting workbook and practice and revision kit.

#### 4.4. Website (nếu có)

7. Website: <https://ifrs.vn/>

8. Website: [www.ifrsbox.com](http://www.ifrsbox.com)

### 5. NỘI DUNG HỌC PHẦN VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

#### 5.1. Nội dung học phần

Buổi	Chương	Phương pháp tổ chức dạy học				Đóng góp vào CLO
		Lý thuyết (thuyết giảng)	Thực hành, thảo luận	Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	Tự học có hướng dẫn	
1 -2	Chương 1: HỘI NHẬP KẾ TOÁN QUỐC TẾ TRONG ĐIỀU KIỆN TOÀN CẦU HÓA	3	1.5	3	9.5	1
3- 4	Chương 2: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ	6	3	4.5	11.5	1
5 -6	Chương 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN	3	3	4.5	11	2
7	Kiểm tra giữa kì hoặc trình bày tiểu luận	3			5	1,2
8 -9	Chương 4: KẾ TOÁN NỢ PHẢI TRẢ	3	2	3	9	2
10 - 11	Chương 5: KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU	3	1.5	3	9.5	2
12 - 13	Chương 6: KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ XĐ KQKD	3	2	4	9.5	3

14	Chương 7: KẾ TOÁN TẠI CÁC CÔNG TY ĐA QUỐC GIA	3	2	3	9	4
15	Ôn tập cuối kỳ	3			6	1,2,3,4,5,6
<b>Tổng cộng (tiết)</b>		<b>30</b>	<b>15</b>	<b>25</b>	<b>80</b>	

## 5.2. Kế hoạch giảng dạy

### \* Buổi 1 và 2: Chương 1: HỘI NHẬP KẾ TOÁN QUỐC TẾ TRONG ĐIỀU KIỆN TOÀN CẦU HÓA

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>CHƯƠNG 1: HỘI NHẬP KẾ TOÁN QUỐC TẾ TRONG ĐIỀU KIỆN TOÀN CẦU HÓA</b>  1.1. Xu hướng phát triển kinh doanh toàn cầu 1.2. Vai trò của kế toán trong kinh doanh toàn cầu 1.3. Sự khác biệt của các hệ thống CMKT quốc gia 1.4. Hòa hợp và hội tụ kế toán quốc tế	Tìm hiểu và tóm tắt về IASC, IASB và hệ thống CMKTQT  Đọc báo cáo của PWC 2016 về hài hòa KTQT tại các quốc gia.  Tạo các nhóm	1
Thực hành, thảo luận	1.5			
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	3			
Tự học có hướng dẫn	9.5			
Tư vấn	<i>- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</i> <i>- Thời gian: 30 phút</i> <i>- Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</i> <i>- Email: uyentt@ftu.edu.vn</i>			
Kiểm tra, đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vai trò của kế toán trong kinh doanh toàn cầu là gì?</li> <li>- Nêu sự khác biệt của các hệ thống CMKT của một số quốc gia?</li> </ul>			

### \* Buổi 3 và 4: Chương 2: GIỚI THIỆU CHUNG VỀ HỆ THỐNG CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	6	<b>CHƯƠNG 2; GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CHUẨN MỰC KẾ TOÁN QUỐC TẾ</b>  2.1. Nguyên tắc xây dựng chuẩn mực kế toán quốc tế.  2.2. Quy trình ban hành chuẩn mực kế toán quốc tế.  2.3. Hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế  2.4. Khuôn khổ khái niệm trong hệ thống CMKT Quốc tế	Đọc Conceptual Framework, IAS 1, VAS 1, VAS 21.  Tìm hiểu hệ thống CMKTQT và các văn bản giải thích CM	1
Thực hành, thảo luận	3			
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	4.5			
Tự học có hướng dẫn	11.5			
Tư vấn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</li> <li>- Thời gian: 30 phút</li> <li>- Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</li> <li>- Email: uyentt@ftu.edu.vn</li> </ul>			
Kiểm tra, đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các nguyên tắc xây dựng hệ thống CMKTQT?</li> <li>- Hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế gồm những nhóm chuẩn mực nào?</li> </ul>			

**\* Buổi 5 và 6: Chương 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>Chương 3: KẾ TOÁN TÀI SẢN</b>  3.1. Quy định về kế toán tài sản theo Khuôn khổ khái niệm 2018  3.2. IAS 2 Hàng tồn kho  3.3. IAS 16 Tài sản cố định hữu hình (PPE)	Đọc , 13  IAS 2, 16, 36 và 38 và VAS 02, 03 và 04	2
Thực hành, thảo luận	3			
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	4.5			
Tự học có hướng dẫn	11			

	3.4. IAS 38 Tài sản cố định vô hình	
<b>Tư vấn</b>	<p>- <i>Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</i></p> <p>- <i>Thời gian: 30 phút</i></p> <p>- <i>Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</i></p> <p>- <i>Email: uyentt@ftu.edu.vn</i></p>	
<b>Kiểm tra, đánh giá</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hàng tồn kho là gì? giá gốc hàng tồn kho được xác định thế nào? giá trị thuần có thể thực hiện được là gì?</li> <li>- PPE là gì? nêu các tiêu chuẩn xác định PPE?</li> <li>- Tài sản cố định vô hình là gì? điều kiện ghi nhận TSCĐVH?</li> </ul>	

**\* Buổi 7 KIỂM TRA GIỮA KỲ HOẶC BÀI TIỂU LUẬN CÓ TRÌNH BÀY**

<b>Phương pháp giảng dạy</b>	<b>Số giờ</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Yêu cầu học viên chuẩn bị</b>	<b>Đóng góp vào CLO</b>
<b>Lý thuyết (thuyết giảng)</b>	<b>3</b>	<b>Chương 1, 2, 3</b>	Đọc và ôn tập toàn bộ nội dung chương 1,2,3	1, 2
<b>Thực hành, thảo luận</b>				
<b>Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế</b>				
<b>Tự học có hướng dẫn</b>	<b>5</b>			
<b>Kiểm tra, đánh giá</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu các nguyên tắc xây dựng hệ thống CMKTQT?</li> <li>- Hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế gồm những chuẩn mực nào?</li> <li>- Hàng tồn kho là gì? giá gốc hàng tồn kho được xác định thế nào? giá trị thuần có thể thực hiện được là gì?</li> <li>- PPE là gì? nêu các tiêu chuẩn xác định PPE?</li> </ul>			

	- Tài sản vô hình là gì? điều kiện ghi nhận TSCĐVH?	
--	---	--

**\* Buổi 8 và 9: Chương 4: KẾ TOÁN NỢ PHẢI TRẢ**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>Chương 4: KẾ TOÁN NỢ PHẢI TRẢ</b> 4.1. Quy định về nợ phải trả theo Khuôn khổ khái niệm 2018 4.2. IAS 37: Dự phòng và nợ tiềm tàng 4.3. IFRS 9, IAS 32, IFRS 7: Công cụ tài chính 4.4. IAS 1 về trình bày nợ phải trả	Đọc Conceptual Framework, IAS 37, IAS 32, IFRS 7, IFRS 9, IAS 01.	2
Thực hành, thảo luận	3			
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	3			
Tự học có hướng dẫn	9			
<b>Tư vấn</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</i></li> <li>- <i>Thời gian: 30 phút</i></li> <li>- <i>Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</i></li> <li>- <i>Email: uyentt@ftu.edu.vn</i></li> </ul>			
<b>Kiểm tra, đánh giá</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm dự phòng phải trả và các khoản nợ phải trả khác?</li> <li>- Phân biệt dự phòng phải trả và nợ tiềm tàng?</li> </ul>			

**\* Buổi 10 và 11: Chương 5: KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>Chương 5: KẾ TOÁN VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	Đọc IFRS 1, IAS 32, IAS 39, IFRS 7, IFRS 9, IAS 01.	2
Thực hành, thảo luận	1.5			

<b>Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế</b>	<b>3</b>	5.1. Quy định về vốn chủ sở hữu theo khuôn khổ khái niệm 2018		
<b>Tự học có hướng dẫn</b>	<b>9.5</b>	5.2. Các chuẩn mực kế toán quốc tế có liên quan khác 5.3. Kế toán VCSH theo chuẩn mực và thông lệ quốc tế		
<b>Tư vấn</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</i></li> <li>- <i>Thời gian: 30 phút</i></li> <li>- <i>Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</i></li> <li>- <i>Email: uyentt@ftu.edu.vn</i></li> </ul>		
<b>Kiểm tra, đánh giá</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vốn chủ sở hữu là gì?</li> <li>- Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu được trình bày cụ thể thế nào?</li> </ul>		

**\* Buổi 12 và 13 : Chương 6: KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KQKD**

<b>Phương pháp giảng dạy</b>	<b>Số giờ</b>	<b>Nội dung chính</b>	<b>Yêu cầu học viên chuẩn bị</b>	<b>Đóng góp vào CLO</b>
<b>Lý thuyết (thuyết giảng)</b>	<b>3</b>	<b>Chương 6: KẾ TOÁN DOANH THU CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KQKD</b>  6.1. IFRS 15 Doanh thu từ hợp đồng với khách hàng  6.2. IFRS 16 – Hợp đồng thuê  6.3. Kế toán chi phí và xác định KQKD theo thông lệ quốc tế	Đọc chuẩn mực kế toán VAS 14, IFRS 15, IFRS 16.	3
<b>Thực hành, thảo luận</b>	<b>2</b>			
<b>Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế</b>	<b>4</b>			
<b>Tự học có hướng dẫn</b>	<b>9.5</b>			
<b>Tư vấn</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Nội dung: Giải đáp, tư vấn về nội dung và phương pháp học tập; chỉ dẫn khai thác các nguồn tài liệu...</i></li> <li>- <i>Thời gian: 30 phút</i></li> <li>- <i>Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</i></li> <li>- <i>Email: uyentt@ftu.edu.vn</i></li> </ul>		
<b>Kiểm tra, đánh giá</b>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thế nào là xác định hợp đồng với khách hàng?</li> </ul>		



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định nghĩa vụ thực hiện trong hợp đồng như thế nào?</li> <li>- Cách xác định giá giao dịch?</li> <li>- Phân bổ giá giao dịch cho từng nghĩa vụ thực hiện trong hợp đồng như thế nào?</li> <li>- Thế nào là ghi nhận doanh thu khi đơn vị hoàn thành nghĩa vụ thực hiện?</li> </ul>	
--	---	--

**\* Buổi 14 : Chương 7: KẾ TOÁN TẠI CÁC CÔNG TY ĐA QUỐC GIA**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>Chương 7: KẾ TOÁN TẠI CÁC CÔNG TY ĐA QUỐC GIA</b>  7.1. Khái niệm công ty đa quốc gia  7.2. Các vấn đề kế toán mà các công ty đa quốc gia thường gặp phải  7.3. IAS 21 Các giao dịch bằng ngoại tệ  7.3.1. Kế toán các giao dịch bằng ngoại tệ  7.3.2. Kế toán chuyển đổi báo cáo tài chính  Bài tập chương 7	VAS 10, IAS 21.	4
Thực hành, thảo luận	2			
Tiểu luận, bài tập lớn, thực tế	3			
Tự học có hướng dẫn	9			
Tư vấn	- Thời gian: 30 phút - Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán - Email: uyentt@ftu.edu.vn			
Kiểm tra, đánh giá	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm công ty đa quốc gia?</li> <li>- Các vấn đề mà các công ty đa quốc gia gặp phải là gì?</li> <li>- Các giao dịch ngoại tệ được xác định như thế nào?</li> </ul>			

**\* Buổi 15 : Ôn tập**

Phương pháp giảng dạy	Số giờ	Nội dung chính	Yêu cầu học viên chuẩn bị	Đóng góp vào CLO
Lý thuyết (thuyết giảng)	3	<b>Ôn tập chung</b>	Đọc và ôn tập toàn bộ các nội dung từ chương 1 đến chương 7.	1,2,3,4,5,6
Tự học có hướng dẫn	6			
Tư vấn		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thời gian: 30 phút</li> <li>- Địa điểm: Văn phòng Khoa Kế toán kiểm toán</li> <li>- Email: uyentt@ftu.edu.vn</li> </ul>		
Kiểm tra đánh giá		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu khái niệm dự phòng phải trả và các khoản nợ phải trả khác?</li> <li>- Báo cáo thay đổi vốn chủ sở hữu được trình bày cụ thể thế nào?</li> <li>- 5 bước ghi nhận doanh thu?</li> <li>- Các giao dịch ngoại tệ được xác định và kế toán như thế nào?</li> </ul>		

## 6. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI HỌC PHẦN

### 6.1. Nhiệm vụ của sinh viên

- Nghiên cứu tài liệu và chuẩn bị cho mỗi buổi học trước khi dự lớp.
- Hoàn thành các bài tập được giao.
- Chuẩn bị nội dung thảo luận của học phần.

### 6.2. Quy định về thi cử, học vụ

- Sinh viên phải dự lớp đầy đủ, đảm bảo tối thiểu 80% các buổi học trên lớp.

- Hoàn thành các nhiệm vụ được giao đối với học phần.

### 6.3. Quy định về bài tiểu luận và thuyết trình

➤ **Yêu cầu chung đối với bài tiểu luận:** Bài tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4; cỡ chữ 14, font Times new Roman hoặc Vntime; kích thước các lề trên, dưới, trái, phải theo thứ tự 2,5cm, 2,5 cm, 3,5cm, 2cm dẫn dòng 1,5 lines.

- Hình thức: Bài tiểu luận nhóm có độ dài từ 10 - 14 trang A4

- Tiêu chí đánh giá: (rubric)

+ Xác định vấn đề rõ ràng, hợp lí	3 điểm
+ Phân tích logic, sâu sắc, có liên hệ thực tế	4 điểm
+ Sử dụng tài liệu tham khảo phong phú	1 điểm
+ Ngôn ngữ trong sáng, trích dẫn đúng quy định	1 điểm
+ Sáng tạo trong cách trình bày	1 điểm

- Theo quy chế đào tạo hiện hành;

#### ➤ **Thuyết trình**

Hình thức: Nhóm thuyết trình

Nội dung: nghiên cứu, phân tích bài tập tình huống

Tiêu chí đánh giá:

Tính tổ chức ( <i>Rất rõ ràng, chính xác và tổ chức tốt. Các nội dung trình bày dễ theo dõi nhờ cách tổ chức. Việc chuyển ý giữa các phần được thực hiện trôi chảy và có phối hợp</i> )	2 điểm
Tính hiểu biết ( <i>Biểu hiện sự hiểu biết xuất sắc về vấn đề. Thể hiện xuất sắc khả năng làm chủ về nội dung, ứng dụng và suy luận. Nghiên cứu rất kỹ vấn đề</i> )	2 điểm
Tính sáng tạo ( <i>Rất sáng tạo và độc đáo. Thiết kế và sử dụng sáng tạo các tư liệu. Các tờ in, công cụ trực quan và phương pháp mới lạ</i> )	1,5 điểm
Công cụ trực quan ( <i>Đơn giản, rõ ràng, dễ hiểu, dễ đọc. Rất đồng bộ với nội dung, thiết kế tốt và được sử dụng rất hiệu quả. Là hình mẫu về cách chuẩn bị và sử dụng các công cụ trực quan</i> )	1 điểm
Tính tổng kết ( <i>Rõ ràng, chính xác, các điểm quan trọng được nhấn mạnh, các khuyến cáo rõ ràng, kết luận hoặc lời kêu gọi hành động rất thuyết phục</i> )	1,5 điểm
Khả năng trình bày ( <i>Thể hiện bài thuyết trình: Tự tin, sử dụng ghi chú tốt, điệu bộ rất tốt, thu hút người nghe và có giao tiếp bằng mắt tốt</i> )	2 điểm
Tổng	10 điểm

## 7. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ

- Thang điểm: 10.

- Các thành phần đánh giá:

Hình thức		Nội dung đánh giá	Tiêu chí đánh giá	CLO	Trọng số
Đánh giá quá trình	Chuyên cần	- Điềm danh trên lớp - Trả lời câu hỏi, bài tập trên lớp - Nộp bài tập về nhà đúng hạn	Số lần có mặt trên lớp + tham gia vào bài học	1, 2, 3, 4, 5, 6	10%
	Bài kiểm tra giữa kỳ + Tiểu luận và thuyết trình	Bài kiểm tra giữa kỳ: chương 1, 2, 3  Tiểu luận và thuyết trình	Bài kiểm tra giữa kỳ: trắc nghiệm + tự luận 40-60 phút (15%)  Tiểu luận + Thuyết trình (15%)	1, 2, 3, 4, 5, 6	30%
Đánh giá tổng kết	Thi hết học phần	Chương 1, 2, 3, 4, 5, 6	Bài kiểm tra Trắc nghiệm + tự luận (60-75 phút)	1, 2, 3, 4	60%
				<b>Tổng:</b>	<b>100%</b>

<b>TRƯỞNG BỘ MÔN</b>	<b>TRƯỞNG KHOA</b>
<b>PGS. TS. Trần Thị Kim Anh</b>	<b>PGS. TS. Trần Thị Kim Anh</b>